

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 13 TC/ĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 26 tháng 2 năm 1994

THÔNG TƯ

Hướng dẫn việc quản lý, cấp phát và cho vay vốn ngân sách nhà nước theo quyết định 327-CT

Căn cứ kết luận của Thủ tướng Chính phủ Võ Văn Kiệt về thực hiện Quyết định 327-CT nêu tại văn bản số 2908 KTN ngày 16 tháng 6 năm 1993 của Chính phủ và Chỉ thị số 525 TTg ngày 02 tháng 11 năm 1993 của Thủ tướng Chính phủ về một số chủ trương, biện pháp tiếp tục phát triển kinh tế xã hội miền núi. Sau khi thống nhất với các cơ quan nhà nước có liên quan; Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý, cấp phát và cho vay vốn đầu tư xây dựng cơ bản và vốn sự nghiệp kinh tế của Ngân sách nhà nước thuộc chương trình 327 như sau:

PHẦN 1

NHỮNG NGUYÊN TẮC CHUNG

- Ngân sách Nhà nước cấp phát và cho vay vốn đầu tư xây dựng cơ bản (bao gồm vốn trong nước và vốn ngoài nước), vốn sự nghiệp kinh tế (sau đây gọi tắt là vốn đầu tư) cho các dự án theo quyết định 327 CT đã được cấp có thẩm quyền duyệt.
- Nguồn vốn đầu tư hàng năm cho các dự án (bao gồm: vốn được ghi năm kế hoạch; vốn chưa sử dụng hết năm báo cáo; vốn thu nợ vay) được cân đối trong NSTW và phân bổ theo kế hoạch cho cơ quan chủ quản dự án quản lý, sử dụng (UBND các tỉnh, thành phố; các bộ chuyên ngành). Bộ Tài chính thực hiện cấp phát và cho vay thông qua hệ thống Kho bạc Nhà nước.
- Căn cứ vào dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, các chủ dự án được trực tiếp nhận, quản lý và sử dụng vốn đầu tư đúng mục đích, có hiệu quả, chấp hành đúng chế độ quản lý tài chính hiện hành của Nhà nước.

Chủ quản dự án là đơn vị cấp trên của chủ dự án:

- Dự án do địa phương quản lý thì chủ quản dự án là Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố.
- Dự án do các ngành Trung ương quản lý thì chủ quản dự án là các Bộ chủ quản chuyên ngành.

4- Hàng năm các cơ quan chủ quản dự án chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về việc quản lý, sử dụng số vốn được duyệt theo kế hoạch, đảm bảo bố trí vốn đầu tư cho các dự án thuộc phạm vi quản lý để thực hiện đầu tư đúng mục đích theo dự án được duyệt phù hợp với Quyết định 327 - CT và Chỉ thị 525 - TTg của Chính phủ.

PHẦN II

QUẢN LÝ, CẤP PHÁT VÀ CHO VAY VỐN ĐẦU TƯ CÁC DỰ ÁN

I- ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, NỘI DUNG; TRÌNH TỰ LẬP KẾ HOẠCH CẤP PHÁT VÀ CHO VAY VỐN ĐẦU TƯ CÁC DỰ ÁN

1- Đối tượng được Ngân sách Trung ương cấp phát vốn đầu tư xây dựng cơ bản

1.1- Các dự án định canh định cư độc lập có thể là một xã, cụm xã thực hiện các loại công việc:

- Bảo vệ, khoanh nuôi, trồng và chăm sóc rừng phòng hộ, rừng đặc dụng thuộc vùng dự án.
- Khai hoang, cải tạo đồng ruộng; xây dựng điện hạ thế; công trình thủy lợi nhỏ và nước ăn (nơi thật cần thiết); đường giao thông, trường học, trạm xá v.v . . phục vụ trực tiếp cho vùng dự án để đồng bào các dân tộc định canh, định cư, ổn định sản xuất và cuộc sống lâu dài.

1.2- Các dự án lâm - nông - công nghiệp; nông - lâm - công nghiệp; nuôi trồng thủy sản thực hiện các công việc:

- Bảo vệ, khoanh nuôi, trồng và chăm sóc: Rừng phòng hộ, rừng đặc dụng (gồm cả vườn quốc gia, rừng bảo tồn thiên nhiên, rừng di tích lịch sử, văn hoá) vườn thực vật, vườn cây giống.

- Hệ thống đê bao, cống chính (ở bãi bồi ven sông, ven biển), công trình giao thông, nước ăn nơi thật cần thiết, điện hạ thế và thủy lợi nhỏ (nếu có), trường học, trạm xá v. v phục vụ trực tiếp cho vùng dự án.

2- Đối tượng được Ngân sách trung ương cấp phát bằng vốn sự nghiệp kinh tế:

2.1- công tác chuyển, đón dân (bao gồm chi phí đi đường, hỗ trợ làm nhà, lương thực 3 hoặc 6 tháng) được cấp phát theo định suất do Bộ lao động - thương binh và xã hội quy định. Đối với đồng bào định canh, định cư được Ngân sách Trung ương hỗ trợ vốn để mua công cụ sản xuất, phân, giống, thuốc trừ sâu ban đầu; di dịch dân cư; tách hộ lập vườn; trợ cấp đời sống và phổ cập.

2.2- Công tác quản lý dự án

- Hàng năm Nhà nước giành từ 5% đến 6% tổng mức vốn đầu tư thuộc chương trình 327/CT để cấp phát cho công tác quản lý dự án.

- Đối tượng được cấp vốn quản lý dự án gồm:

+ Cơ quan chủ quản dự án Trung ương và địa phương

+ Ban chỉ đạo chương trình 327/CT Trung ương

+ Hệ thống Kho bạc Nhà nước

+ Các Bộ và cơ quan khác ở Trung ương có liên quan đến việc thực hiện các dự án thuộc chương trình 327/CT.

Căn cứ vào tổng mức vốn quản lý được duyệt hàng năm, Ban chỉ đạo chương trình 327/CT Trung ương phân bổ vốn cho các đối tượng đồng gửi Bộ Tài chính làm căn cứ quản lý và cấp phát.

- Nguồn vốn quản lý dự án được sử dụng vào những việc sau đây:

+ Lập và xét duyệt dự án

+ Tập huấn, tuyên truyền, khen thưởng

+ Hội nghị tổng kết

+ Tham quan khảo sát

+ Bồi dưỡng cho cán bộ khuyến nông, lâm, ngư và cán bộ khoa học kỹ thuật, cán bộ quản lý trong thời gian phân công trực tiếp chỉ đạo tại các vùng dự án.

+ Xây dựng các mô hình chuyển giao công nghệ

+ Bổ sung một số trang thiết bị (thật cần thiết), văn phòng phẩm cho hoạt động chỉ đạo, quản lý chung.

3- Đối tượng được Ngân sách Trung ương cho vay vốn

3.1- Ngoài những đối tượng phạm vi các công việc thuộc dự án được cấp vốn đầu tư, Ngân sách Trung ương cho vay vốn ưu đãi (lãi suất = 0) đối với các công việc thuộc dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt; gồm:

- Chi phí trồng trọt, chăn nuôi lần đầu và chi phí chăm sóc, bảo vệ cây trồng (cây công nghiệp, ăn quả, đặc sản) cho đến khi thu hoạch sản phẩm theo chu kỳ kinh tế kỹ thuật của từng loại cây trồng, vật nuôi.

- Chi phí làm đê, cống, mương của từng lô thuộc vùng dự án nuôi trồng thủy sản.

3.2 Đối tượng cho vay là chủ dự án; Tùy theo tính chất, đặc điểm của từng dự án: Người trực tiếp nhận vốn vay có thể là hộ nông dân trong phạm vi vùng dự án (do chủ dự án chỉ định theo danh sách cụ thể) hoặc chủ dự án trực tiếp nhận vốn vay để cho hộ nông dân vay lại.

Đối tượng trực tiếp nhận vốn vay phải sử dụng đúng mục đích và hoàn trả đúng hạn theo hướng dẫn của Cục Kho bạc Nhà nước.

4- Nội dung, trình tự lập kế hoạch cấp phát và cho vay vốn đầu tư các dự án

4.1- Tổng số vốn cấp phát cho đầu tư xây dựng cơ bản năm kế hoạch bao gồm: Vốn cấp phát cho giá trị khối lượng các công việc trong dự án sẽ hoàn thành trong năm kế hoạch cộng (+) giá trị khối lượng các công việc trong kế hoạch đã hoàn thành năm báo cáo chưa được cấp vốn thanh toán.

4.2- tổng số vốn vay trong năm kế hoạch gồm: Vốn vay cho giá trị khối lượng các công việc của dự án sẽ hoàn thành trong năm kế hoạch cộng (+) giá trị khối lượng các công việc đã hoàn thành trong năm báo cáo chưa được vay vốn trừ (-) số thu hồi nợ trong năm kế hoạch.

4.3- Tổng số vốn sự nghiệp kinh tế trong năm kế hoạch được Ngân sách Trung ương cấp phát.

4.4- Giá và định mức tính toán các nội dung nói trên theo thời giá và định mức hiện hành.